

Âm Dương Của Việt Nho

Âm Dương là hai ý niệm căn bản cấu thành vạn vật. Ý niệm này có từ thời xa xưa. Người ta ghi lại bằng một vạch liền — và một vạch đứt - - vạch liền sau này gọi là Dương. Vạch đứt sau này gọi là Âm.

Âm Dương có thể diễn giải thêm như đó là hai thể tính lớn gồm tất cả những gì có tính chất đối nghịch: giống cái và giống đực, tối và sáng, mềm và rắn, tĩnh và động... Sự hỗ tương hành động của Âm Dương sinh ra mọi hiện tượng vũ trụ.

Khi được hiểu như là “âm dương nhị khí” trong thiên nhiên, như khi xảy ra việc động đất ở ba lưu vực thuộc địa phận nhà Chu, sách Chu Ngữ giải thích “Nếu khí Dương bị hãm ở dưới mà không xuất ra được, khí Âm bị nén mà không thoát lên được bấy giờ có địa chấn (động đất). Nay ba con sông bị động, ấy là khí Dương đã mất địa vị chính của nó và đã nén vào khí Âm. Khí Dương đã ra ngoài địa vị mà đứng vào địa vị của Âm, hẳn là nguồn sống phải bế tắc vậy” (Dương phục nhị bất năng xuất. Âm bách nhị bất năng chung. U thị hữu địa chấn, Kim tam nguyên thực chấn, Âm bách nhị bất năng chung. U thị địa chấn, Kim tam xuyên thực chấn. Thị dương thất kỳ sở nhị chấn Âm dã. Dương thất nhị tại Âm. Xuyên nguyên tất tắc”.

Kinh Dịch nói:

“Nhất âm nhất dương chi vị Đạo. Kế chi giả, thiên dã, thành chi giả, tính dã”. (Kinh Dịch, Hệ từ 5) 一陰一陽之謂道, 繼之者善也, 成之者性也。

(Một Âm một Dương là Đạo, kế tiếp là thiện lành, thành được âm dương là Tính)

Nhất âm nhất dương chi vị Đạo.

一陰一陽之謂道

Đức Khổng Tử đã giải thích Đạo rất rõ ràng nơi đây. Đạo là gì? Đơn sơ, giản dị, đạo là nhịp âm dương của vận hành vũ trụ. Âm và Dương là cặp phạm trù mâu thuẫn mà hòa hợp như đã trình bày. Đạo không thể cô âm hay độc dương. Đạo là một nguyên lý có tính hai mà một. Đạo là **lưỡng-nhất-tính**. Đạo chính là Thái Cực bao dung Âm Dương. Kinh Dịch còn nói đến luật “Ba dương hai âm” (Tham thiên lưỡng địa nhi ỷ số, thuyết quái) nghĩa là tỷ lệ dương âm là 3/2. Khoa học cũng chứng minh chân lý này.(1)

Kế chi giả, Thiện dã

繼之者善也,

Thánh Hiền xưa còn nhắc ta ý nghĩa triết lý của chữ Thiện. Thiện là Nguyên Lý Âm Dương, phần tiên thiên chưa hình thành của vạn vật, là bước trong lành ban sơ của tạo vật.

Thành chi giả, Tính dã

成之者性也。

Câu này sẽ được hiểu như sự tự thành Lý Âm Dương chính là bản thể của con người, vạn vật. Âm Dương vận hành trong sáng, thiện lành dưỡng nuôi vạn vật. Con người không chỉ nhận thức Âm Dương như một thực thể khách quan của vũ trụ ngoại giới. Âm Dương là thể tính của vạn vật, trong đó có con người. Con người nhận thức tính thể Âm Dương của mình. Con người khi ý thức về kết hợp tự thành Âm Dương trong mình, đó là ý thức được Đạo. Âm Dương không là một chân lý thuộc ngoại giới. Âm Dương là bản thể sinh và dưỡng của vạn vật. Do đó, khi con người hiểu thấu cái Tính của mình, tức khắc Hoà được với cái chiều kích bao la của tạo vật, con người mới cảm thấy ta ở trong lòng vũ trụ. Hay tâm ta là tâm vũ trụ, mà tâm vũ trụ cũng là tâm ta. Đức Hoà này cũng được quảng diễn nơi Đạo Đức Kinh của Lão Tử: “Đạo sinh nhất, nhất sinh nhị, nhị sinh tam, tam sinh vạn vật, vạn vật phụ âm nhi bảo dương. Xung khí dĩ vi Hoà”

(Chương 42 – Đạo sinh ra Một, Một sinh ra Hai. Hai sinh ra Ba. Ba sinh ra vạn vật. Vạn vật công Âm mà bồng Dương. Mâu thuẫn Âm Dương đó là Hoà). Như vậy, con người chính là một Liên Kết, Tương Quan, Giao Hoà giữa hai chiều đối nghịch, là sự Thành của Âm Dương, và đó cũng là ý nghĩa của chữ Tính.

Ngoài ra, sự tương quan giữa Âm Dương còn có tính chất nội tại. Không có Âm và Dương xét như thuần Âm hay thuần Dương. Trong Âm đã có hàm tàng Dương, và trong Dương đã có tiềm ẩn Âm. (Âm trung hữu dương căn, dương trung hữu Âm căn). Theo luật này, khi Âm phát triển cùng cực, sẽ biến thành Dương, vì nó đã có sẵn mầm dương ở trong. Với Dương, cũng vậy. Khi Dương đến cực thịnh, lại biến thành Âm. Trên thực tế, ta thấy, mặt trời đứng bóng là cực cao, sẽ từ từ xế bóng.

Mặt trăng đến độ tròn đầy, rồi chuyển sang từ từ khuyết. Trong đời sống, bất cứ cá nhân, đoàn thể nào, xã hội nào hễ phát triển cực thịnh rồi cũng sẽ đi đến suy tàn, rồi từ những đổ nát, sự kiến tạo tốt đẹp hơn lại khai sinh. Cứ như thế, trong Âm và Dương đều có bản chất của nhau cho vạn vật biến hóa muôn màu muôn vẻ. Khoa học đã chứng minh luật “âm trung hữu dương căn” với sự khám phá ra hạt méson. (2)

Như vậy Âm Dương là nguyên lý tối cao của vạn vật. Âm Dương có tính mâu thuẫn nhưng không hủy diệt. Âm Dương có tính tương quan, tác động, chuyển hóa lẫn nhau, Âm Dương tương quan trong tính biến dịch và thâm hóa nơi vạn vật vũ trụ. Nho gọi là Thiên, là Đạo, là Tính. Cũng nằm trong chữ Thành ở đọt thể. Âm Dương là Đạo hai chiều kích. Đạo Âm Dương nói chung là phạm trù có tính lưỡng-nhất, kết quả tìm được là Hòa nơi tất cả những gì xem như đối lập: Hòa tình với lý, hòa ý thức với tiềm thức, hòa cá nhân với xã hội, hòa tâm với vật, hòa hữu vi với vô vi... nên Âm Dương chính là Thái Hòa.

Biện chứng Hégel cũng có hai hạn từ đối lập là chính đề và phản đề, nhưng tổng đề của Hégel là tổng đề triệt tiêu hai hạn từ trên. Do đó tổng đề của Hégel là tổng đề giả hiệu, hời hợt, mang tính hủy diệt. Duy vật sử quan của Karl-Marx là con đẻ của tổng đề hủy diệt của Hégel. Duy vật sử quan có tính hủy, tính ác, tính duy của triết học một chiều Tây phương. Âm Dương cũng là hai hạn từ kiểu biện chứng nhưng tổng đề Âm Dương là một tổng đề thứ thật, chân thực, toàn diện, có tầm mức vũ trụ, vạn vật. Hơn nữa, Âm Dương là hai hạn từ bao quát được các nền tảng của vũ trụ với tổng đề Thái Hòa làm đạo diễn cho cuộc nhân sinh. Tổng đề của Hégel chỉ đưa đến trừu tượng tinh thần. Tổng đề duy vật sử quan là tổng đề tiêu diệt đối nghịch của vật bản, là cuộc cánh mạng lẫn lẫn trong

chiều kinh tế vật chất, là những rên xiết của kiếp người trong cùm kẹp của sự hủy diệt. Đặt nền tảng giá trị con người trên sinh hoạt kinh tế, có nghĩa là đặt giá trị Âm tính trên cuộc vận động của kiếp người. Đặt nặng chiều Âm nặng nề của vật thể là mất sức sống Âm Dương hai chiều mâu nhiệm của con người. Hạ tầng kinh tế chỉ huy thượng tầng văn hóa là Âm chỉ huy Dương. Điều này nghịch với “Nhất Âm Nhất Dương Chi Vị Đạo”. Âm Dương Đồng xuất lộ nơi bản tính. Âm Dương Đồng Sinh nơi bản tính. Âm Dương Đồng Thành nơi bản tính. Đó là luật hai chiều Âm Dương. Đó là luật Hòa của Âm Dương.

Tóm lại, **tính nền tảng của Âm Dương là HÒA. Tính nền tảng của duy vật sử quan là HỦY.**

Nhận thức Âm Dương Hòa của Việt Nho là ý thức một thế giới quan bao la đại đồng, một nhân sinh quan tự do, nhân bản, đạo đức chân thực. Là giác ngộ Nhân Chủ Tính ở đợt cao cấp, giải phóng con người khỏi những gọng kềm nô lệ Duy Âm (vật bản) cũng như Duy Dương (thần linh).

—

Chú thích:

(1) Dựa vào luật “ Tham thiên lưỡng địa ” của Kinh Dịch, hai nhà bác học Trung Hoa là Lý Chánh Đạo(Lee Tsung Dao) và Dương Chấn Ninh(Yang Chen Ninh) được giải thưởng Nobel về Vật Lý học năm 1957. Báo Time (ngày 28-01-1957) thuật lại rằng hai nhà bác học trên, trong một cuộc thí nghiệm tại nhà máy nguyên tử ở Columbia đã thấy rằng: Khi cho nổ hạt nhân nguyên tử, tức có phóng xạ, những ly tử Âm và Dương phóng ra lại không đều nhau. Những tia của ly tử

Dương dài hơn tia của ly tử Âm. Tia Dương 3 phần, tia Âm chỉ có 2 phần, với tỷ lệ $3/2$. Khi đem một nguyên tử khác chặn đầu những tia Dương và Âm thì tia Dương bắn ra 3 tia nhỏ, còn tia Âm chỉ bắn ra 2 tia nhỏ mà thôi.

(2) Hideki Yukawa, nhà bác học Nhật (giải thưởng Nobel 1949) đã giải thích tại sao chùm dương dính vào nhau, vì lẽ ra dương cùng dương sẽ không hút nhau mà phải xô đẩy ra. Ông khám phá ra loại hạt mới gọi là méson. Méson có thể thuộc dương tính hoặc âm tính hoặc trung lập tính. Cho nên sở dĩ dương và dương hợp được với nhau vì là trong dương có âm (thiếu âm) gọi là méson-âm.
